

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ
Số: 30/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 1 năm 1980

NGHỊ ĐỊNH

SỐ 30/CP NGÀY 29 THÁNG 1 NĂM 1980 VỀ QUY CHẾ CHO
TÀU THUYỀN NƯỚC NGOÀI HOẠT ĐỘNG TRÊN CÁC VÙNG BIỂN CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ
NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng Chính phủ do Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 7 năm 1960;

Căn cứ tuyên bố ngày 12 tháng 5 năm 1977 của Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam;

Để bảo vệ và thực hiện chủ quyền của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam,

NGHỊ ĐỊNH

CHƯƠNG I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1 - Tàu thuyền nước ngoài nói trong nghị định này bao gồm các tàu thuyền quân sự, không quân sự và mọi phương tiện di chuyển đường thủy, không thuộc quyền sở hữu của Nhà nước, tập thể hoặc công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2 - Mọi tàu thuyền nước ngoài hoạt động trên các vùng biển Việt Nam (bao gồm việc vào, ra, qua lại, trú đậu, và làm các công việc khác) đều phải tôn trọng chủ quyền của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với từng vùng biển, phải chấp hành đầy đủ những

quy định của nghị định này và những luật lệ, chế độ, quy định khác có liên quan của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, do các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước Việt Nam ban hành.

Tàu, thuyền nước ngoài hoạt động trong vùng biển của Việt Nam phải chịu sự giám sát và sự kiểm soát của các lực lượng Việt Nam có thẩm quyền nhằm bảo đảm sự tôn trọng và chấp hành nghị định này và những luật lệ, chế độ, quy định khác có liên quan của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 3 - Tàu thuyền nước ngoài khi muốn đi vào vùng biển Việt Nam phải theo các thủ tục sau đây:

a. Tàu thuyền không quân sự dùng vào mục đích vận tải và buôn bán muốn vào nội thủy hoặc các cảng của Việt Nam phải xin phép Bộ Giao thông vận tải nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ít nhất bảy ngày trước, và sau khi được phép vào, phải thông báo cho Bộ Giao thông vận tải nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hai mươi bốn giờ trước khi bắt đầu đi vào lãnh hải Việt Nam.

b. Tàu thuyền không quân sự không dùng vào mục đích vận tải và buôn bán muốn vào nội thủy hoặc các cảng của Việt Nam phải xin phép Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam qua đường ngoại giao ít nhất mười lăm ngày trước, và sau khi được phép vào, phải thông báo cho Bộ Giao thông vận tải nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam bốn mươi tám giờ trước khi bắt đầu đi vào lãnh hải Việt Nam.

c. Tàu thuyền quân sự (bao gồm cả tàu chiến và tàu hỗ trợ) muốn vào vùng tiếp giáp lãnh hải Việt Nam phải xin phép Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (qua đường ngoại giao) ít nhất ba mươi ngày trước, và sau khi được phép vào, phải thông báo cho các nhà đương cục quân sự Việt Nam (qua Bộ Giao thông vận tải nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam) bốn mươi tám giờ trước khi bắt đầu đi vào vùng tiếp giáp lãnh hải Việt Nam.

Điều 4 - Tàu thuyền nước ngoài đến nước ta theo lời mời của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sẽ theo quy chế riêng, không thuộc phạm vi nghị định này.

Điều 5 - Tàu thuyền quân sự của cùng một nước được phép vào lãnh hải hoặc nội thủy Việt Nam không được trú đậu quá ba chiếc trong cùng một thời gian và thời gian trú đậu của mỗi

tàu không được quá một tuần, trừ trường hợp được Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam cho phép.

Điều 6 - Tàu thuyền nước ngoài trong những trường hợp khẩn cấp không thể khắc phục được như gặp thiên tai, tai nạn uy hiếp đến an toàn của tàu thuyền và sinh mạng của những người đi trên tàu thuyền ... bắt buộc phải dừng lại hoặc thả neo trong lãnh hải Việt Nam , thì phải tìm mọi cách liên lạc nhanh chóng và báo cáo lập tức với cơ quan có thẩm quyền Việt Nam ở nơi gần nhất; phải chịu mọi sự kiểm soát của các nhà chức trách Việt Nam để làm rõ tính chân thực của lý do nêu ra, và phải tuân theo mọi hướng dẫn của các nhà chức trách Việt Nam.

Điều 7 - Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam dành riêng cho mình quyền cứu hộ các tàu thuyền nước ngoài bị lâm nạn ở trong nội thủy, lãnh hải và vùng tiếp giáp lãnh hải Việt Nam.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ CHO CÁC TÀU THUYỀN NƯỚC NGOÀI KHI HOẠT ĐỘNG TRÊN CÁC VÙNG BIỂN VIỆT NAM

Điều 8 - Tàu thuyền nước ngoài khi ở trong nội thủy Việt Nam, ngoài sắc cờ của nước mà tàu mang quốc tịch, phải treo quốc kỳ Việt Nam ở đỉnh cột tàu cao nhất phía trước; phải chấp hành đầy đủ các quy định về đèn tín hiệu phù hợp với các loại tàu và hoạt động của tàu, do các cơ quan có thẩm quyền Việt Nam ban hành và phù hợp với các quy định chung của luật quốc tế về giao thông trên biển.

Điều 9 - Trong nội thủy và lãnh hải Việt Nam, tàu thuyền nước ngoài phải đi nhanh chóng, liên tục, theo đúng tuyến đường và đúng các hành lang quy định, không được vào các khu vực cấm.

Điều 10 - Tàu ngầm nước ngoài (bao gồm tàu ngầm quân sự và dân sự) khi được phép vào vùng tiếp giáp lãnh hải, lãnh hải và nội thủy Việt Nam, và khi đậu trong các cảng Việt Nam, nhất thiết phải ở tư thế nổi, phải treo cờ của nước mà tàu đó mang quốc tịch. Tàu ngầm nước ngoài cũng phải chấp hành đầy đủ các quy định cho các loại tàu nổi nước ngoài đi trong vùng tiếp giáp lãnh hải, lãnh hải và nội thủy Việt Nam và khi trú đậu trong các cảng Việt Nam.

Điều 11 - Tàu thuyền nước ngoài không được tiến hành mọi hoạt động điều tra thăm dò hoặc nghiên cứu các tài nguyên thiên nhiên, sinh vật và không sinh vật ở lãnh hải, vùng đặc quyền về kinh tế của Việt Nam, nhằm mục đích kinh tế hoặc mục đích khoa học, trừ trường hợp được phép của Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 12 - Tàu thuyền nước ngoài tuyệt đối không được tiến hành các hoạt động đánh bắt, khai thác, mua bán dưới mọi hình thức bất cứ loại sản vật gì trong lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải và vùng đặc quyền về kinh tế của Việt Nam, trừ trường hợp được phép của Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Khi đi lại trong vùng đặc quyền về kinh tế của Việt Nam, tàu thuyền đánh cá nước ngoài phải thu cất lưới và các dụng cụ đánh bắt khác trong khoang, phải đưa về trạng thái bảo quản tất cả các loại máy thăm dò, phát hiện, dụ dẫn cá, v.v...

Điều 13 - Tàu thuyền nước ngoài hoạt động trong vùng biển của Việt Nam (trừ tàu thuyền nước ngoài theo quy chế riêng nói trong điều 4 trên đây) không được làm những việc sau đây:

- a. Diễn tập quân sự, dùng vũ lực hay đe dọa dùng vũ lực uy hiếp an ninh, làm rối trật tự của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khi ở vùng tiếp giáp lãnh hải, lãnh hải, nội thủy Việt Nam;
- b. Tiến hành những công việc có hại cho việc phòng thủ, cho hoà bình, an ninh, trật tự của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tuyên truyền chống nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- c. Gây nhiễu đối với mọi hệ thống thông tin liên lạc, mọi loại máy, thiết bị của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- d. Sử dụng các loại máy ra-đa, máy phát sóng siêu âm, máy quan trắc, máy đo đạc, các khí tài lặn và các loại máy khác, để đo đạc, khảo sát, thăm dò tình hình địa lý, khí tượng thủy văn, chất đáy, độ sâu hoặc bất kể mục tiêu thăm dò nào khác trong nội thủy và lãnh hải Việt Nam;
- e. Quay phim, chụp ảnh, sử dụng các khí tài điện tử, âm học, quang học, thu thanh, truyền hình và các phương tiện, trang bị kỹ thuật khác nhằm thu thập tình báo, ghi chép số liệu, tài liệu có liên quan đến an ninh, quốc phòng, kinh tế của Việt Nam, khi ở trong nội thủy, lãnh hải và vùng tiếp giáp lãnh hải Việt Nam, quay phim, chụp ảnh, vẽ hoặc ghi chép lên những